ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGỌC LẶC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 207 /KH-UBND	*Ngọc Lặc, ngày 24 tháng 8 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn xã Ngọc Lặc

Thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số; Kế hoạch số 316/KH-UBND ngày 21/8/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, UBND xã Ngọc Lặc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ, kịp thời, thống nhất và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP; cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tế và thẩm quyền của UBND xã Ngọc Lặc. Phát triển công dân số gắn với xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; lấy người dân làm trung tâm, chủ thể của quá trình chuyển đổi số; tạo điều kiện để người dân tiếp cận, sử dụng thuận lợi các dịch vụ số, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích trên môi trường số.

Đẩy mạnh sử dụng tài khoản định danh điện tử, ứng dụng định danh quốc gia VNeID; hướng dẫn người dân tích hợp, khai thác các giấy tờ, thông tin trên VNeID, sử dụng chữ ký số công cộng, thanh toán điện tử và dịch vụ công trực tuyến.

Nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, lực lượng tham gia hỗ trợ chuyển đổi số tại cơ sở và Nhân dân; phát huy vai trò của Công an xã, Tổ công nghệ số cộng đồng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các thôn trong hỗ trợ người dân trở thành công dân số.

Bảo đảm mọi người dân có cơ hội tiếp cận, sử dụng dịch vụ số; quan tâm hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn và các nhóm yếu thế.

2. Yêu cầu

Việc triển khai phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP và Kế hoạch của UBND tỉnh; gắn với thực hiện Đề án 06, cải cách hành chính, chuyển đổi số và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Các nhiệm vụ phải xác định cụ thể nội dung công việc, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, sản phẩm và thời gian hoàn thành; bảo đảm nguyên tắc **"6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả**.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn, Công an xã, các đơn vị, thôn và

Tổ công nghệ số cộng đồng.

Không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã được số hóa, tích hợp và có thể khai thác hợp pháp từ các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin theo quy định.

Bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình triển khai.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi, đối tượng

Kế hoạch được triển khai trên địa bàn xã Ngọc Lặc đối với cán bộ, công chức, viên chức; các cơ quan, đơn vị, trường học, thôn, tổ chức, doanh nghiệp và toàn thể Nhân dân có liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển công dân số.

2. Thời gian thực hiện

Từ ngày **25/8/2026 đến hết ngày 28/02/2027** và tiếp tục duy trì những nhiệm vụ thường xuyên theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Phát triển công dân số trên địa bàn xã theo hướng toàn diện, bao trùm và bền vững; nâng cao khả năng tiếp cận, khai thác và sử dụng các dịch vụ số của người dân; hình thành thói quen giao dịch trên môi trường số; thúc đẩy sử dụng tài khoản định danh điện tử và ứng dụng định danh điện tử VNeID là nền tảng số thống nhất phục vụ người dân trong thực hiện TTHC, tiếp cận dịch vụ công, dịch vụ thiết yếu và các tiện ích số; góp phần xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. Cụ thể:

- Về phát triển công dân số:

+ Phấn đấu đạt chỉ tiêu các nhiệm vụ được giao nhất là việc tích hợp 05 loại giấy tờ, thông tin cơ bản của công dân (Giấy khai sinh; Thông tin Thẻ ngân hàng/Tài khoản thanh toán/Ví điện tử/Tài khoản Tiền di động; Thông tin Tài khoản an sinh xã hội; Thông tin số thuê bao di động; Sổ sức khỏe điện tử) trên ứng dụng VNeID.

+ 100% công dân đủ điều kiện được tuyên truyền, hướng dẫn đăng ký, kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 theo quy định.

+ Tăng tỷ lệ công dân sử dụng tài khoản định danh điện tử để thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch điện tử và sử dụng các tiện ích số.

- Về dịch vụ công trực tuyến:

+ 100% thủ tục hành chính thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP được rà soát, tái cấu trúc quy trình, bảo đảm thực hiện trên môi trường điện tử.

+ 100% Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh được cập nhật, cấu hình để áp dụng chính sách miễn, giảm phí, lệ phí theo quy định của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP.

+ Đẩy mạnh tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình; tăng tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC.

- Về dữ liệu số:

+ Bảo đảm khai thác hiệu quả dữ liệu đã được số hóa; hạn chế tối đa việc yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Về kỹ năng số:

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết TTHC được tập huấn về khai thác, sử dụng VNeID, chữ ký số công cộng và các tiện ích số.

+ Các lực lượng tại cơ sở (Tổ công nghệ số cộng đồng, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, lực lượng Công an cấp xã…) được hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng hỗ trợ người dân sử dụng các tiện ích công dân số.

- Về bảo đảm an ninh mạng:

+ 100% hệ thống thông tin phục vụ triển khai, thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP được bảo đảm an ninh mạng theo quy định.

+ Không để xảy ra lộ, lọt dữ liệu cá nhân hoặc sự cố nghiêm trọng ảnh hưởng đến việc cung cấp dịch vụ số cho người dân.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

Tổ chức quán triệt Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP và Kế hoạch của UBND tỉnh đến cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị, các thôn và lực lượng tham gia triển khai trên địa bàn.

Đưa các nhiệm vụ phát triển công dân số vào chương trình, kế hoạch công tác của các cơ quan, đơn vị có liên quan; thường xuyên kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện.

Kịp thời rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền để báo cáo, đề nghị cơ quan cấp trên hướng dẫn, giải quyết.

2. Đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến

Hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID khi thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

Khai thác, tái sử dụng dữ liệu đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dữ liệu định danh và xác thực điện tử và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định; hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại giấy tờ, thông tin đã có trên hệ thống.

Theo dõi tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, tỷ lệ thanh toán trực tuyến; kịp thời xác định nguyên nhân đối với các chỉ tiêu đạt thấp để có biện pháp khắc phục.

3. Tổ chức cao điểm phát triển tài khoản định danh điện tử mức độ 2

Rà soát số công dân đủ điều kiện nhưng chưa được cấp, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 để có phương án tuyên truyền, vận động, hướng dẫn thực hiện.

Phân công lực lượng trực tiếp hỗ trợ tại các thôn; ưu tiên người cao tuổi, người yếu thế, người gặp khó khăn trong sử dụng thiết bị số.

Hướng dẫn người dân khai thác các tiện ích trên ứng dụng VNeID sau khi kích hoạt tài khoản.

4. Hướng dẫn tích hợp thông tin, giấy tờ trên VNeID

Tập trung tuyên truyền, hướng dẫn người dân tích hợp, cập nhật các thông tin, giấy tờ trên VNeID theo lộ trình của Trung ương và của tỉnh, trước mắt tập trung vào:

- Tài khoản ngân hàng, tài khoản thanh toán, ví điện tử;
- Tài khoản an sinh xã hội;
- Thông tin thuê bao di động;
- Sổ sức khỏe điện tử;
- Giấy phép lái xe, chứng nhận đăng ký xe;
- Văn bằng, chứng chỉ;
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;
- Lý lịch tư pháp;
- Giấy đăng ký kết hôn;
- Mã số thuế cá nhân;
- Hộ chiếu và các giấy tờ khác khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

5. Phát triển chữ ký số công cộng cho người dân

Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng tổ chức tuyên truyền, hỗ trợ người dân đăng ký, cài đặt và sử dụng chữ ký số.

Hướng dẫn sử dụng chữ ký số trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, biểu mẫu điện tử và các giao dịch điện tử phù hợp.

Tập trung hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, hộ kinh doanh và người dân có nhu cầu thường xuyên thực hiện giao dịch điện tử.

6. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt

Tuyên truyền, hướng dẫn người dân mở và sử dụng tài khoản thanh toán, tài khoản ngân hàng, ví điện tử và liên kết thông tin phù hợp với ứng dụng VNeID.

Khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt trong giải quyết thủ tục hành chính, thanh toán phí, lệ phí và các hoạt động cung cấp dịch vụ thiết yếu.

Phối hợp với các tổ chức tín dụng, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thanh toán tổ chức các hoạt động hỗ trợ người dân, bảo đảm thuận tiện, an toàn.

7. Tuyên truyền, phổ biến và nâng cao kỹ năng số

Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, quyền lợi và trách nhiệm của công dân số; các chính sách khuyến khích theo Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP.

Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, Trang thông tin

điện tử, các nền tảng mạng xã hội chính thống; lồng ghép tại các hội nghị, sinh hoạt đoàn thể và sinh hoạt cộng đồng.

Xây dựng tin, bài, tài liệu hướng dẫn ngắn gọn, trực quan, tập trung vào VNeID, dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số, thanh toán điện tử, kỹ năng bảo vệ thông tin cá nhân và phòng, chống lừa đảo trực tuyến.

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Công dân số Việt Nam 15/10/2026, gắn với Ngày Chuyển đổi số quốc gia, cải cách hành chính và Đề án 06. Kế hoạch tỉnh yêu cầu triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Công dân số Việt Nam trong tháng 10/2026.

8. Tập huấn, bồi dưỡng lực lượng hỗ trợ công dân số

Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng, cán bộ các tổ chức đoàn thể về cách thức tích hợp giấy tờ, thông tin trên VNeID, ưu tiên 05 nhóm thông tin, giấy tờ cơ bản.

Bồi dưỡng kỹ năng hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, sử dụng chữ ký số, thanh toán điện tử và các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Cử cán bộ trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức.

Công an cấp xã chủ trì tham mưu UBND cấp xã tập huấn Tổ công nghệ số cộng đồng về tích hợp các loại giấy tờ trên VNeID ngay sau khi Kế hoạch được ban hành.

9. Phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng

Duy trì hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn; phân công thành viên phụ trách địa bàn, nhóm đối tượng.

Tổ chức hướng dẫn trực tiếp tại hộ gia đình, nhà văn hóa thôn hoặc các địa điểm phù hợp; hỗ trợ người dân cài đặt, kích hoạt VNeID, tích hợp giấy tờ, sử dụng chữ ký số, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến.

Kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc từ cơ sở để UBND xã chỉ đạo xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.

10. Hỗ trợ các nhóm đối tượng ưu tiên

Rà soát, xác định người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng hạn chế khả năng tiếp cận công nghệ để tổ chức hỗ trợ phù hợp.

Tổ chức các đợt hướng dẫn lưu động tại thôn, hộ gia đình đối với người già, người yếu, người không có điều kiện tự thực hiện.

Phân công thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên, hội viên trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ.

11. Bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân

Tuyên truyền kỹ năng phòng, chống lừa đảo trên không gian mạng; cảnh báo các hình thức giả mạo cơ quan nhà nước, giả mạo ứng dụng, đường dẫn và tài khoản để chiếm đoạt thông tin, tài sản.

Quán triệt cán bộ, công chức và lực lượng hỗ trợ người dân thực hiện

nghiêm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân; không tự ý thu thập, lưu trữ, sao chụp, sử dụng thông tin cá nhân trái quy định.

Khi phát hiện dấu hiệu mất an toàn thông tin, lộ lọt dữ liệu hoặc hành vi lừa đảo, kịp thời thông báo Công an xã và cơ quan có thẩm quyền để xử lý.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an xã

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện.

- Chủ trì triển khai cao điểm cấp, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2; hướng dẫn tích hợp thông tin, giấy tờ và khai thác các tiện ích trên VNeID.

- Chủ trì tham mưu tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng, các tổ chức, đoàn thể về tích hợp giấy tờ trên VNeID.

- Chủ trì tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng phòng, chống tội phạm, lừa đảo trên không gian mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Tổng hợp kết quả, tham mưu UBND xã thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2. Văn phòng HĐND&UBND

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; Hướng dẫn các thôn cài chữ ký số cá nhân để người dân có thể thực hiện các giao dịch điện tử và ký số trong dịch vụ công trực tuyến, phấn đấu đảm bảo đạt chỉ tiêu người dân trong độ tuổi trưởng thành trên địa bàn xã được cài đặt chữ ký số, chữ ký điện tử.

- Cài đặt App ThanhHoa và hướng dẫn cách tương tác, phản ánh hiện trường, nhận thông báo từ chính quyền thông qua App ThanhHoa, đảm bảo đạt chỉ tiêu người dân trong độ tuổi trưởng thành trên địa bàn xã được cài đặt App ThanhHoa.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Theo dõi, hướng dẫn và phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Phối hợp triển khai chữ ký số công cộng, kỹ năng số, thanh toán không dùng tiền mặt và các hoạt động hưởng ứng Ngày Công dân số Việt Nam.

- Phối hợp với Trạm Y tế, các trường học và đơn vị liên quan triển khai các tiện ích số trong lĩnh vực y tế, giáo dục, an sinh xã hội theo hướng dẫn của ngành cấp trên.

4. Trung tâm cung ứng dịch vụ công

Chủ trì công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết và các nội dung phát triển công dân số trên hệ thống thông tin cơ sở, Trang thông tin điện tử và các nền tảng số của xã.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Tăng cường hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến, sử dụng tài khoản VNeID, chữ ký số và thanh toán điện tử.

- Khai thác, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có theo quy định; hạn chế yêu

cầu người dân cung cấp lại giấy tờ đã được số hóa.

- Theo dõi, tổng hợp tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến và tình hình áp dụng chính sách ưu đãi, miễn, giảm phí, lệ phí theo hướng dẫn.

6. Phòng Kinh tế

- Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách.

- Phối hợp triển khai, tuyên truyền các tiện ích liên quan đến thông tin đất đai, thanh toán không dùng tiền mặt, hộ kinh doanh và các nội dung thuộc phạm vi phụ trách.

7. Các Trạm Y tế xã

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân tạo lập, cập nhật và khai thác Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID; hỗ trợ triển khai các tiện ích y tế số theo hướng dẫn của ngành Y tế.

8. Các trường học trên địa bàn xã

- Tăng cường tuyên truyền kiến thức, kỹ năng số, an toàn trên môi trường mạng cho cán bộ, giáo viên, học sinh và phụ huynh.

- Phối hợp hướng dẫn sử dụng các nền tảng số, tiện ích trên VNeID; triển khai thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ giáo dục số theo hướng dẫn của ngành Giáo dục.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia phát triển công dân số; huy động lực lượng trực tiếp hỗ trợ người dân cài đặt, kích hoạt và sử dụng VNeID, chữ ký số, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số.

10. Các thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng

- Nắm tình hình, nhu cầu hỗ trợ của người dân trên địa bàn; phối hợp rà soát các trường hợp chưa kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 hoặc còn hạn chế trong sử dụng dịch vụ số.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp đến người dân; quan tâm người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn.

- Phản ánh kịp thời khó khăn, vướng mắc về UBND xã để xem xét, giải quyết.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng nhu cầu kinh phí, gửi Phòng Kinh tế tổng hợp, tham mưu UBND xã bố trí theo khả năng cân đối ngân sách và đúng quy định.

Khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa; tăng cường phối hợp với

doanh nghiệp viễn thông, doanh nghiệp công nghệ số, tổ chức tín dụng và các tổ chức, cá nhân để hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ phát triển công dân số.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Các phòng, Trung tâm thuộc UBND xã và các đơn vị được giao nhiệm vụ định kỳ **trước ngày 10 hằng tháng** báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã **qua Công an xã** để tổng hợp.

2. Công an xã chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả, tham mưu UBND xã báo cáo UBND tỉnh qua Công an tỉnh **trước ngày 15 hằng tháng** hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

3. Nội dung báo cáo tập trung: Kết quả các chỉ tiêu phát triển công dân số; Kết quả cấp, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2; Kết quả hướng dẫn tích hợp thông tin, giấy tờ trên VNeID; Kết quả phát triển chữ ký số; Tình hình sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; Công tác tuyên truyền, tập huấn; Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 66.22/2026/NQ-CP của Chính phủ về phát triển công dân số, UBND xã yêu cầu các phòng chuyên môn, Công an xã, cơ quan, đơn vị và các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã qua Công an xã để tổng hợp, tham mưu giải quyết hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:
- Công an tỉnh (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH xã (để p/h);
- Công an xã;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc xã;
- Trạm Y tế, các trường học;
- Các thôn, Tổ CNSCĐ;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ NGỌC LẶC T.THANH HÓA

Lê Ngọc Sơn